

Số: 10 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGD ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội tại Phiên họp thứ XXI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXI của Hội đồng ngày 31 tháng 01 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 42 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 84,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. *2w*

Nơi nhận:

- Trường ĐH KD&CNHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số: 10 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		3,71	5	71,43%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	3			
Tiêu chí 6.3	3			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,60	3	60,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	3			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,84	3,84	42	84,00%





Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: 10/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học dân lập Quản lý và Kinh doanh Hà Nội được thành lập ngày 15/6/1996 theo Quyết định số 405/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do mở rộng mục tiêu chiến lược đào tạo sang lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, Trường được Thủ tướng Chính phủ đồng ý đổi tên Trường thành Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội theo Quyết định số 750/TTg ngày 19/5/2006.

Khoa Công nghệ Thông tin, tiền thân là Khoa Toán - Tin học được thành lập từ ngày đầu thành lập Trường, Khoa có 5 Bộ môn (Kỹ nghệ phần mềm; Đảm bảo toán học cho máy tính; Khoa học máy tính; Mạng và Cơ sở dữ liệu; Tin học cho kinh tế). Ngành Công nghệ Thông tin được mở theo Quyết định số 520/QĐ-BGD&ĐT/ĐT ngày 02/2/1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường đã được trao nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động Hạng Ba (năm 2006); Huân chương Lao động Hạng Nhì (năm 2011); Huân chương Lao động Hạng Nhất (năm 2016); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Liên hiệp các Hội khoa học Kỹ thuật Việt Nam.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin được xác định rõ ràng. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin đã nêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm đối với người học tốt nghiệp và triển vọng việc làm trong tương lai.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học có đầy đủ thông tin, được công bố công khai cho giảng viên, người học và các bên liên quan khác bằng nhiều hình thức khác nhau.

3. Chương trình dạy học ngành Công nghệ Thông tin của Nhà trường được thiết kế và đưa vào sử dụng dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp.



4. Nhà trường đã tuyên bố Triết lý giáo dục là “Ứng dụng thành thạo - Sáng tạo - Đổi mới”. Triết lý giáo dục được phổ biến đến cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của Trường.

5. Nhà trường đã ban hành Quy định đào tạo hệ đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ; Ban hành Quy định ra đề thi, hình thức thi, chấm thi và số lần được dự thi kết thúc học phần và thông báo công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.

6. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, giảng viên Khoa Công nghệ Thông tin đã thực hiện 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở; biên soạn 42 giáo trình; có 24 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước; có 11 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế, 11 báo cáo khoa học tại hội thảo trong nước, 01 báo cáo khoa học tại hội thảo quốc tế.

7. Nhà trường đã có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, phát triển để thu hút đội ngũ nhân viên có chất lượng.

8. Nhà trường có kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập của sinh viên. Các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong tìm kiếm việc làm cũng được Nhà trường/Khoa quan tâm thực hiện thông qua việc phối hợp với các tổ chức/doanh nghiệp đưa sinh viên đi thực tập, thực tế; tổ chức các chương trình bồi dưỡng kỹ năng mềm; kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc và trả lời phỏng vấn; tổ chức ngày hội việc làm...

9. Ngoài việc sử dụng các phòng thí nghiệm thực hành chung của Trung tâm Tin học, ngành Công nghệ Thông tin được trang bị Phòng thực hành khởi nghiệp 400 m². Các phòng thực hành được trang bị các nhóm thiết bị phù hợp như máy chiếu và màn chiếu khổ lớn; các hệ thống phần cứng đủ mạnh và phần mềm chuyên dụng đảm bảo sinh viên có thể thực hành được các nội dung trong môn học.

10. Các kết quả nghiên cứu khoa học và sản phẩm khoa học công nghệ của giảng viên trong Khoa đã được sử dụng phục vụ hiệu quả cho việc nâng cao chất lượng các bài giảng trong các học phần của chương trình dạy học, góp phần tích cực trong đổi mới phương pháp dạy và học.

11. Nhà trường đã thành lập Viện nghiên cứu và phát triển doanh nghiệp để kết nối với các tổ chức/doanh nghiệp tạo điều kiện cho người học được thực thành/thực tập nghề nghiệp. Nhà trường đã triển khai các hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học (liên hệ thực tập thực tế; trao đổi, hợp tác với doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động; tăng cường kỹ năng mềm...).

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Nhà trường và Khoa nên có những trao đổi/tham vấn sâu ý kiến của các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin để có thể lượng hóa được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và phân nhóm kiến thức và kỹ năng của các chuẩn đầu ra chương trình đào tạo một cách hợp lý nhằm đảm bảo đo lường đánh giá được chính xác mức độ người học đạt chuẩn đầu ra.

2. Nhà trường/Khoa cần nghiên cứu về phương thức truyền thông về bản mô tả chương trình đào tạo và các đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin của Trường để các bên liên quan hiểu và có nhiều đóng góp cho việc rà soát và hoàn thiện cho lần cập nhật tiếp theo.

3. Khi tham khảo và đối sánh chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin của Trường với các chương trình đào tạo Công nghệ Thông tin của các trường đại học khác, Khoa cần đối sánh sâu về các nội dung kiến thức và kỹ năng được truyền tải trong mỗi học phần, chuẩn đầu ra của học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá của học phần để tạo lập cơ sở điều chỉnh và hoàn thiện các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin của Trường.

4. Nhà trường/Khoa cần có cơ chế đi kèm các chính sách hỗ trợ để khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.

5. Nhà trường cần rà soát và bổ sung vào văn bản quản lý liên quan đến việc đánh giá kết quả học tập của người học, nội dung quy định về việc định kỳ đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của câu hỏi thi, đề thi bằng các phần mềm chuyên dụng để đảm bảo các đề thi đo lường được chính xác mức độ sinh viên đạt chuẩn đầu ra của học phần.

6. Nhà trường/Khoa Công nghệ Thông tin cần xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi trong việc phát triển và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên để đảm bảo việc bổ nhiệm lãnh đạo cấp trường bộ môn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Đề án vị trí việc làm của Nhà trường đã ban hành.

7. Nhà trường cần khảo sát kỹ nhu cầu chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhân viên để đa dạng hóa các khoá, lớp bồi dưỡng và cập nhật vấn đề mới gắn với chuyên môn, nghiệp vụ; cần phân tích đánh giá kết quả các khóa, lớp bồi dưỡng sau khi kết thúc để có kế hoạch đầu tư hiệu quả cho các khóa bồi dưỡng tiếp theo.

8. Nhà trường nên nghiên cứu, phân tích kỹ hơn về dữ liệu tuyển sinh và các yếu tố tác động đến tỉ lệ thí sinh trúng tuyển nhập học để có phương án xây dựng điểm chuẩn tuyển sinh khoa học hơn, vừa tuân thủ đúng điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao chất lượng đầu vào của thí sinh và không tuyển vượt quá mức cho phép theo chỉ tiêu đã được xác định trong Đề án tuyển sinh hàng năm của Nhà trường.

9. Nhà trường cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Thư viện số để đáp ứng yêu cầu của hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ, giảng viên và người học của Nhà trường.

10. Nhà trường, Khoa cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ và khuyến khích đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia đề xuất, đấu thầu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ/ngành, cấp tỉnh, cấp Nhà nước để có cơ sở thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ sự gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với công tác giáo dục và đào tạo của Nhà trường.

11. Nhà trường/Khoa cần phân tích kỹ hơn các nguyên nhân chậm tốt nghiệp để có giải pháp hiệu quả hơn, tạo điều kiện khuyến khích sinh viên học trước, học vượt để sớm hoàn thành chương trình đào tạo, tốt nghiệp trước thời hạn, phù hợp với quy định trong Quy chế đào tạo theo tín chỉ; hàng năm cần tổng kết đánh giá hiệu quả các giải pháp đưa ra để giảm số năm tốt nghiệp trung bình của chương trình đào tạo.



Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thông tin trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

z
